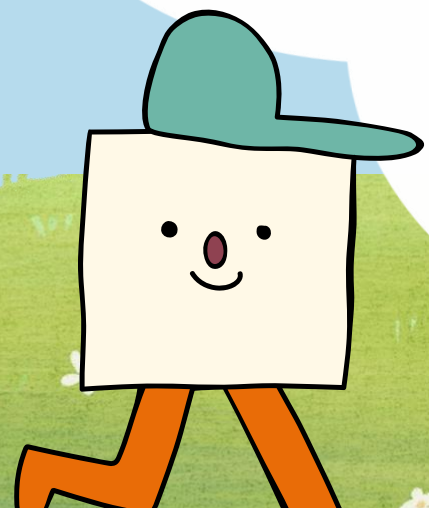
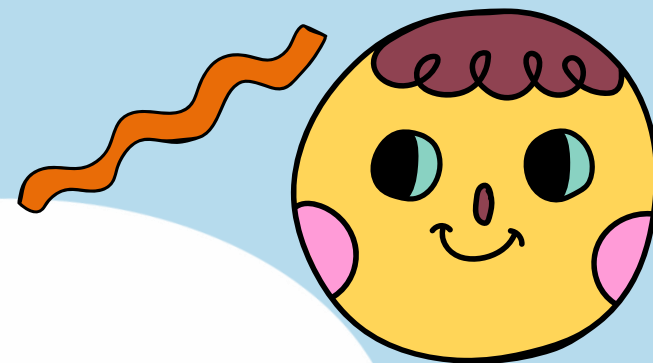
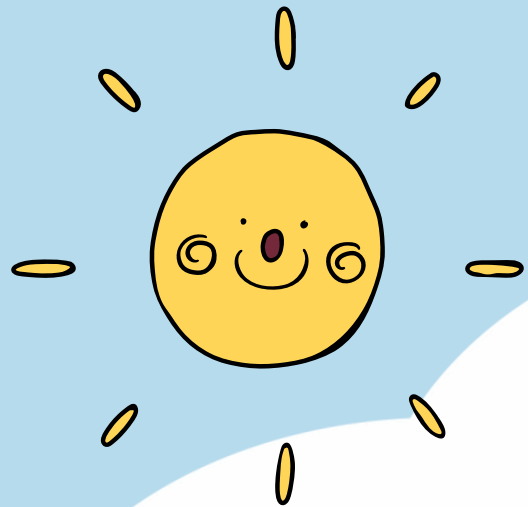


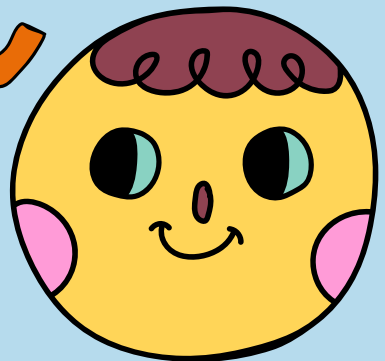
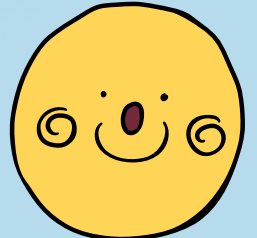
KHƠI ĐỘNG



Cùng ngắm vẻ đẹp của
Việt Nam qua video nhé!

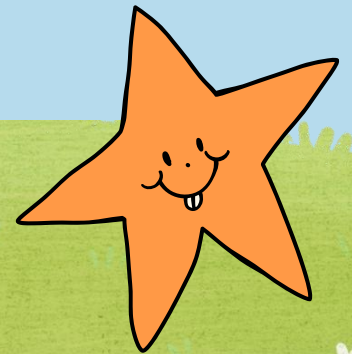
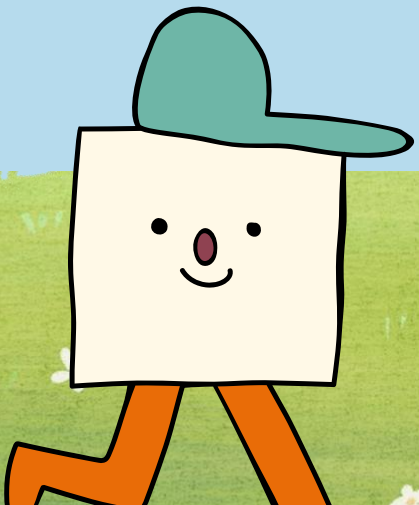




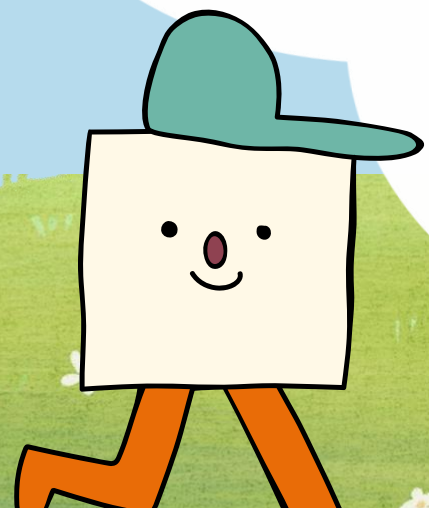
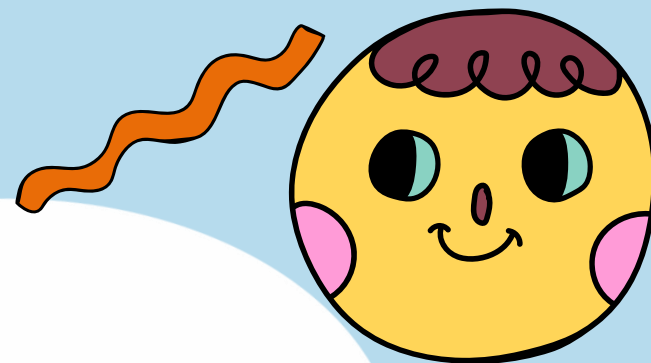
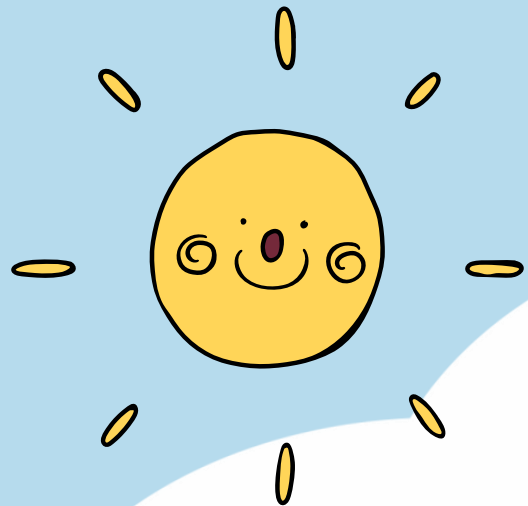


ÔN TẬP GIỮA KỲ I

(Tiết 2)



LUYỆN TẬP



4. Tìm danh từ chung và danh từ riêng trong các câu ca dao để xếp vào nhóm thích hợp nêu trong bảng.

Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa
Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh.

Ai qua Nông Cống tỉnh Thanh
Dừng chân nhớ Triệu Thị Trinh anh hùng.

Gió đưa cành trúc la đà
Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương.
Mịt mù khói toả ngàn sương
Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ.

Ơn trời mưa nắng phải thì
Nơi thì bừa cạn, nơi thì cày sâu
Công lênh chẳng quản bao lâu
Ngày nay nước bạc, ngày sau cơm vàng.

Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa
Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh.

Ai qua Nông Cống tỉnh Thanh
Dừng chân nhớ Triệu Thị Trinh anh hùng.

Gió đưa cành trúc la đà
Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương.
Mịt mù khói toả ngàn sương
Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ.

Ơn trời mưa nắng phải thì
Nơi thì bừa cày, nơi thì cày sâu
Công lênh chẳng quản bao lâu
Ngày nay nước bạc, ngày sau cơm vàng.

Danh từ chung			Danh từ riêng	
Chỉ người	Chỉ vật	Chỉ hiện tượng tự nhiên	Tên người	Tên địa lý
nàng	phố, chùa		Tô Thị	Đồng Đăng, Kỳ Lừa Tam Thanh
	tỉnh		Triệu Thị Trinh	Nông Cống, tỉnh (Thanh)
	trúc, chuông, chày, gương	gió, khói, sương		Trấn Vũ, Thọ Xương Yên Thái, Tây Hồ
	trời, nước, bạc, cơm vàng	mưa, nắng		





Đi máy bay Hà Nội – Điện Biên

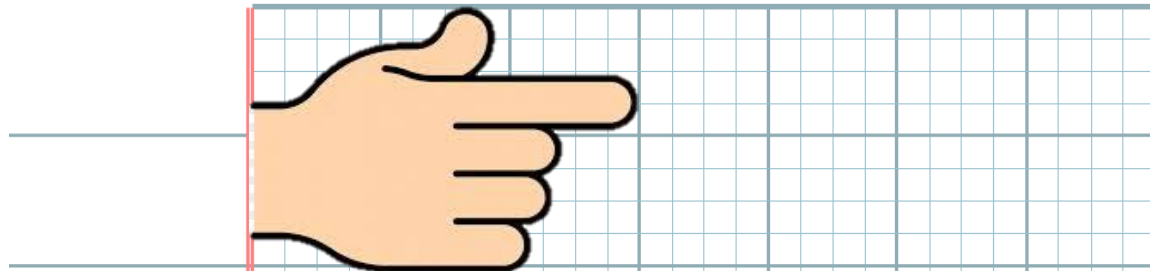
Từ trên máy bay nhìn xuống, phố xá Hà Nội nhỏ xinh như mô hình triển lãm... Những ruộng, những gò đồng, bãi bờ với những màu xanh, nâu, vàng, trắng và nhiều hình dạng khác nhau gợi ra những bức tranh giàu màu sắc. Núi Thầy, rồi núi Ba Vì, sông Đà, dãy núi Hoà Bình,... triển miên một dải miền tây ẩn hiện dưới làn mây lúc dày lúc mỏng.

Miêu tả vẻ đẹp của Hà Nội nhìn từ trên cao.



Lưu ý khi trình bày bài

- Lùi vào ba ô vở khi bắt đầu viết.



- Viết dấu chấm cuối câu.
- Viết hoa chữ cái đầu câu.





Lưu ý về tư thế khi ngồi viết



1 tay cầm viết
1 tay giữ trang vở

Thẳng lưng
Chân đặt đúng vị trí

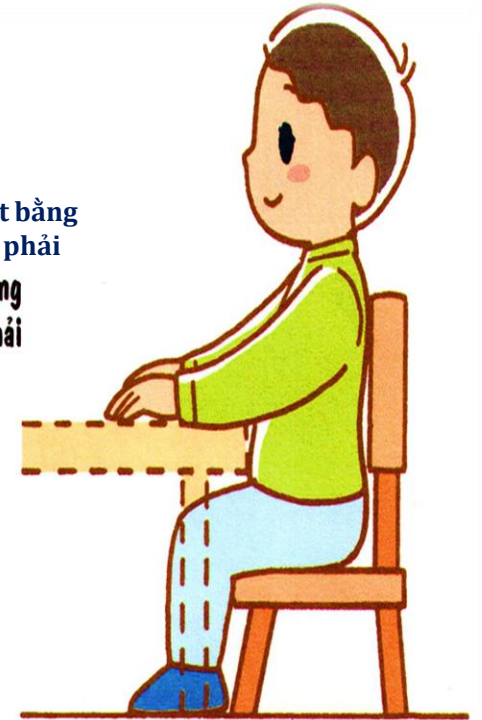
Khoảng cách từ mắt
đến vở 25 – 30cm

Giữ bằng
tay trái
tay trái



Bạn không chỉ dạy cho trẻ cách cầm bút đúng mà phải dạy cả việc tay kia giữ giấy cho chắc.

Viết bằng
tay phải
Vẽ bằng
tay phải



Bạn hãy điều chỉnh độ cao của bàn và ghế phù hợp để hai tay trẻ có thể cử động thoải mái và ngồi thẳng lưng. Hai lòng bàn chân phải chạm xuống sàn nhà.



Chính tả



Em hãy tự đánh giá
phần viết của mình
và của bạn

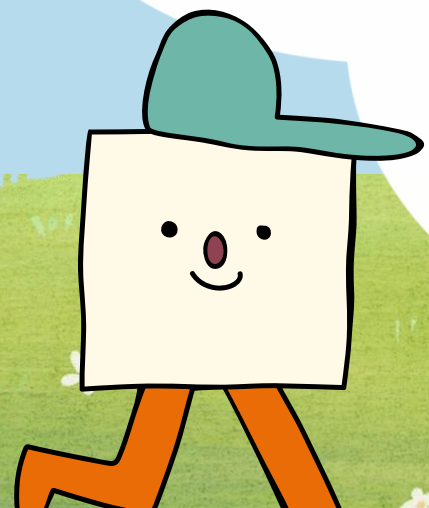
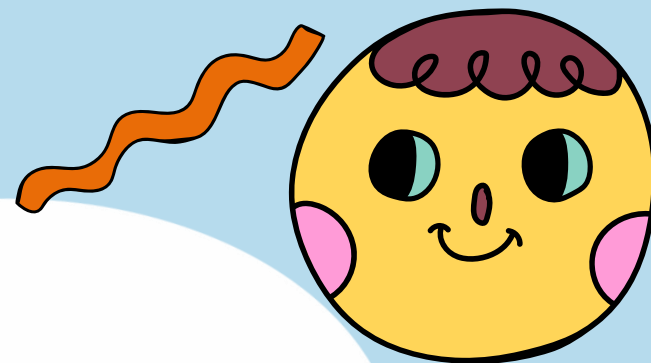
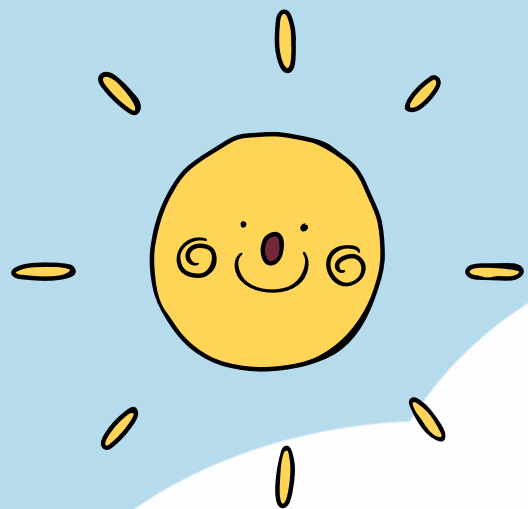


Tiêu chí đánh giá

- 1 Sai không quá **5 lỗi**
- 2 Chữ viết rõ ràng, sạch đẹp
- 3 Trình bày đúng hình thức



Vận dụng



Từ nào dưới đây là danh từ?

A. đọc



B. vui



C. cây phượng



Từ *hôm qua* là danh từ chỉ:

A. thời gian



B. người



C. vật





Khái niệm nào đúng khi nói về *danh từ*?



A. Danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,...).



B. Danh từ là từ chỉ hoạt động (ăn, uống, đi, ngủ,...).



C. Danh từ là từ chỉ đặc điểm (xanh, đỏ, tím, vàng, cao, thấp,...).



CHÚC CÁC EM
HỌC TỐT!

